

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) tại xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa”

(Khu mỏ Công ty TNHH Một thành viên Mai Hương D-L được cấp phép thăm dò)

(Trữ lượng tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2015)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Giấy phép số 315/GP-UBND ngày 07/8/2015 của UBND tỉnh cho phép Công ty TNHH MTV Mai Hương D-L thăm dò đất san lấp và tận thu đất giàu sắt làm phụ gia xi măng tại xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành;

Xét Đơn và hồ sơ của Công ty TNHH MTV Mai Hương D-L (nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường) đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản;

Căn cứ kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò tại phiên họp ngày 31/12/2015 và hồ sơ chỉnh sửa của đơn vị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 155/TTr-STNMT ngày 02/02/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm (đất giàu sắt làm phụ gia xi măng) tại xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa” như sau:

1. Vị trí, diện tích:

Khu vực thăm dò có diện tích 1,7867 ha được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 có tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 105^0 , múi chiều 3^0 thuộc xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành;

2. Trữ lượng khoáng sản: Tổng trữ lượng cấp 121 là 167.093 m^3 ;

Trong đó:

- Các khoáng sản chính: Đất san lấp là 131.696 m^3 ;
- Các khoáng sản đi kèm: Đất giàu sắt làm phụ gia xi măng là 35.397 m^3 (tương đương 61.945 tấn).

3. Cao độ đáy tính trữ lượng:

+ Cao độ đáy tính trữ lượng thấp nhất: Đến cos +47,5 m;

+ Cao độ đáy tính trữ lượng cao nhất: Đến cos +70m.

Điều 2. Các tài liệu của báo cáo được sử dụng để lập báo cáo nghiên cứu khả thi về khai thác và giao nộp lưu trữ địa chất.

Trong quá trình khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản cần xem xét các ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Thông tin lưu trữ địa chất, Giám đốc Công ty TNHH MTV Mai Hương D-L, các đơn vị và địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, CN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền